

Số: 159/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 02 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 240/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trịnh Thị C**, sinh năm 1987

ĐKKH: Khu 18, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện tại: Khu T, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 18, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Trịnh Thị C** và anh **Nguyễn Văn H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Trịnh Thị C** và anh **Nguyễn Văn H** thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị **Trịnh Thị C** và anh **Nguyễn Văn H** đều xác nhận vợ chồng có một con chung là **Nguyễn Minh Q**, sinh ngày 07/02/2015, cháu đang sống cùng anh **H**. Khi ly hôn hai bên thống nhất giao cho anh **H** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu **Q**. Chị **C** không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh **H**. Hai bên có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình:** Chị **Trịnh Thị C** và anh **Nguyễn Văn H** đều thừa nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị **Trịnh Thị C** nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị **C** đã nộp 300.000đ (Ba trăm

ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0003580 ngày 09/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả lại cho chị Trịnh Thị C 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã H;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh

